

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2022
và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2023**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC NĂM 2022

Năm 2022 là năm tình hình thế giới có nhiều diễn biến nhanh phức tạp; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao và hậu quả của đại dịch Covid-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh đã ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực, trong khi đó, dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân. Trong bối cảnh đó, bám sát các nghị quyết, kết luận của Đảng, nghị quyết Quốc hội, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc (UBDT) đã tích cực chủ động phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đoàn thể triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ về công tác dân tộc (CTDT) và đã đạt được kết quả quan trọng, góp phần đưa nước ta vượt qua khó khăn thách thức, thực hiện thắng lợi nhiều nhiệm vụ, mục tiêu đề ra; bảo đảm ổn định nền kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội, chính trị, quốc phòng, an ninh, góp phần nâng cao hơn nữa vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. UBDT báo cáo tổng kết thực hiện CTDT năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

1. Tình hình sản xuất và đời sống

Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc mạnh mẽ của các cấp, các ngành và sự nỗ lực cố gắng của đồng bào các dân tộc trong việc triển khai thực hiện đồng bộ các CSĐT (CSĐT), chính sách an sinh xã hội nên đời sống của đồng bào các DTTS (DTTS) nhìn chung ổn định và ngày càng được cải thiện. Về kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2022, tỷ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm 1 - 1,5%/năm; trong đó tỷ lệ hộ nghèo DTTS giảm trên 3%/năm; tỷ lệ hộ nghèo ở các huyện nghèo giảm 4 - 5%/năm¹. Tổng hợp báo cáo chưa đầy đủ của các tỉnh vùng DTTS, một số tỉnh ước tỷ lệ nghèo giảm

¹ Thông tin Bộ LĐ-TB-XH đưa ra tại phiên họp ngày 12/9/2022 của Thường trực Ủy ban Xã hội họp phiên mở rộng tham tra sơ bộ báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững.

nhau như: Hà Giang giảm 4%/năm, Lào Cai giảm 6%/năm, Yên Bái giảm 4,05%, Quảng Ngãi giảm 4,7%/năm, Lạng Sơn giảm 3%.

Tình hình kinh tế, đời sống của người dân vùng dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) năm 2022 cơ bản ổn định nhờ kiểm soát được dịch bệnh Covid-19 từ đầu Quý II năm 2022 và thực hiện Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế của Chính phủ phát huy hiệu quả. Sản xuất công - nông - lâm - ngư nghiệp vùng DTTS&MN có sự phục hồi, phát triển khá toàn diện cả về năng suất, chất lượng, sản lượng; chuyển đổi cơ cấu ngành nghề, cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa. Hệ thống thương mại dịch vụ tiếp tục được mở rộng, tạo điều kiện cho đồng bào giao lưu hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm và đạt tốc độ tăng trưởng cao trong quý III-IV/2022. Phong trào xây dựng nông thôn mới đang được đẩy mạnh, bộ mặt nông thôn vùng DTTS&MN ngày càng khởi sắc. Một số địa phương vùng DTTS ước đạt mức tăng trưởng cao như: Lai Châu 9%, Tuyên Quang (8,8%), Hòa Bình (9,3%), Bình Phước (9,1%), Gia Lai (9%), Sóc Trăng 7,71%;... góp phần vào tốc độ tăng trưởng cao của cả nước năm 2022 (ước đạt khoảng 8%). Tuy nhiên, ảnh hưởng tình hình thế giới diễn biến phức tạp, giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động, có lúc tăng cao, ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng sản xuất - chế biến - tiêu thụ các sản phẩm công, nông, lâm nghiệp và thủy sản toàn cầu, tác động tiêu cực đến kinh tế trong nước, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống người dân. Trước những khó khăn, thách thức, Chính phủ đã kịp thời đề ra nhiều cơ chế, chính sách hiệu quả để ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát; các địa phương đã có nhiều giải pháp ứng phó linh hoạt, kịp thời thể hiện vai trò nông nghiệp là bệ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu, là cơ sở quan trọng để đảm bảo cuộc sống ổn định cho người dân, hỗ trợ phục hồi và phát triển KT-XH, tạo đà để hoàn thành các mục tiêu phát triển KT-XH giai đoạn 2021-2025.

An sinh xã hội cơ bản được đảm bảo, người dân vui xuân đón Tết không bị thiếu lương thực trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và giáp hạt đầu năm 2022, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định hỗ trợ gần 22.326 nghìn tấn gạo cho 17 tỉnh, thành phố² 379,8 nghìn hộ với hơn 1,2 triệu nhân khẩu có nguy cơ thiếu đói. Hoạt động thăm hỏi, tặng quà đồng bào DTTS nhân dịp Tết cổ truyền dân tộc được chú trọng: Trong 11 tháng đầu năm 2022, UBND và các địa phương tổ chức các đoàn công tác liên ngành đi thăm hỏi, tặng quà tập thể, hộ nghèo, gia đình chính sách người DTTS, người có uy tín đồng bào DTTS vào dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần - 2022 và các ngày Tết dân tộc như: Chôl Chnăm Thmây, lễ Sene Đôn-ta của đồng bào Khmer tại các tỉnh Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ, Lễ đón mừng Tháng chay Ramadan, tết Haji, Tết Ramurwan của người

² Bình Định; Hà Giang; Đắk Nông; Tuyên Quang; Đắk Lắk; Bình Phước; Quảng Trị; Kon Tum; Lạng Sơn; Lai Châu; Phú Yên, Tây Ninh, Cao Bằng, Ninh Thuận, Nghệ An, Gia Lai, Quảng Bình.

Chăm³... Ngoài ra, còn huy động các nguồn lực xã hội, trao hàng nghìn phần quà cho các hộ gia đình DTTS nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách, học sinh DTTS nghèo vượt khó và người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19⁴.

Bên cạnh những mặt thuận lợi, vùng đồng bào DTTS&MN vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Tình hình thời tiết cực đoan⁵, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi tiềm ẩn nguy cơ cao gây thiệt hại⁶, bất lợi, ảnh hưởng nhiều đến đời sống, sản xuất của người dân, giá một số loại nông sản không ổn định, có lúc giảm mạnh khó tiêu thụ, không xuất khẩu được sang Trung Quốc do nước bạn siết chặt nhập khẩu để phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Thời gian qua, bệnh tay chân miệng, dịch bệnh sốt xuất huyết có xu hướng gia tăng ở vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng và cả nước nói chung, số ca mắc mới tăng cao so với cùng kỳ các năm. Các địa phương đã triển khai nhiều biện pháp tăng cường phòng, chữa bệnh cho người dân.

c) Về văn hóa - xã hội

- Về văn hóa, thông tin:

Nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 và các dịp lễ, Tết truyền thống của đồng bào DTTS⁷, UBDT và các cấp, các ngành, địa phương quan tâm tổ chức họp mặt, thăm hỏi, chúc mừng và tặng quà các tổ chức, cá nhân, gia đình chính sách, hộ nghèo. Đặc biệt nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer Nam Bộ năm 2022, thay mặt Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đồng

³ Nhân dịp tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer Nam Bộ năm 2022, đại diện Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, UBDT, một số Bộ, ngành Trung ương và Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các tỉnh, thành phố trong khu vực tổ chức nhiều Đoàn đến thăm hỏi, chúc Tết, tặng quà các tập thể, tổ chức tôn giáo, các vị chức sắc, người có uy tín, gia đình chính sách, hộ nghèo là dân tộc Khmer. Dịp này, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Vietcombank hỗ trợ các hộ gia đình người DTTS nghèo tại 09 tỉnh, thành phố khu vực ĐBSCL. Mỗi địa phương 500 triệu đồng. Tháng ăn chay Ramadan 2022 Dương lịch - 1443 Hồi lịch, đại diện Ban Tôn giáo Chính phủ, UBDT, Bộ Tư lệnh Quân khu 9 cùng lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang tổ chức Đoàn đến thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà tổ chức tôn giáo, các vị chức sắc, người có uy tín, gia đình chính sách, hộ nghèo là dân tộc Chăm. Ban Đại diện Cộng đồng Hồi giáo Islam tỉnh An Giang tổ chức tặng hơn 900 phần quà cho bà con người dân tộc Chăm có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh An Giang, với tổng kinh phí khoảng 500 triệu đồng.

⁴ Yên Bái hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước cho trên 92.800 đối tượng với tổng kinh phí là 111.027 triệu đồng.

⁵ Xảy ra 87 trận động đất (01 trận có độ lớn 4,7 độ Richter tại huyện Kon Plông, Kon Tum làm hư hại một số tài sản, 86 trận động đất nhẹ không gây thiệt hại về người và tài sản), nhiều đợt rét đậm, rét hại mạnh nhất vào cuối tháng 2 đầu tháng 3/2022, một số trận mưa đá, dông lốc và các đợt nắng nóng gay gắt vào quý II, III/2022 ở cả ba miền

⁶ Về người: 85 người chết do bị sét đánh, tai nạn do lũ, lụt, tai nạn đi biển; 322 nhà bị sập hoàn toàn, 9.027 ngôi nhà bị tốc mái, hư hỏng nặng, 14.988 ngôi nhà bị ngập; 11.589 ha lúa và hoa màu bị gãy, đổ; 179.713 ha lúa và hoa màu bị ngập úng; 695 ha cây lâm nghiệp bị gãy, đổ. Về chăn nuôi: 7.059 con trâu, bò; 26.599 con gia súc; 358.357 con gia cầm bị chết do giá rét, lũ lụt; 12.453,46 ha thủy sản bị ngập, hư hại. Về giao thông, thủy lợi: Sạt lở khoảng 99.750 m³ đất, đá, hàng nghìn mét đường giao thông và hàng nghìn mét kênh mương, bờ sông bị sạt lở, một số cầu tạm và ngầm tràn bị lũ cuốn trôi....

⁷ Tết Nguyên tiêu (Rằm tháng Giêng) của người Hoa; tết Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer; Lễ đón mừng Tháng chay Ramadan của đồng bào dân tộc Chăm Hồi giáo.

chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã gửi Thư chúc mừng đến đồng bào, đồng chí và các vị chur tăng dân tộc Khmer. Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam hỗ trợ các hộ gia đình người DTTS nghèo tại 09 tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Cửu Long (mỗi tỉnh 500 triệu đồng). Riêng TP. Cần Thơ phối hợp tổ chức Tết quân dân mừng Chól Chnăm Thmây năm 2022.

Các địa phương tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa chào mừng các ngày lễ, Tết, ngày kỷ niệm, truyền thống của đất nước, phù hợp với điều kiện bình thường mới. Kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Nhâm Dần 2022; 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và 136 năm Ngày Quốc tế Lao động 1/5; 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và các ngày kỷ niệm mang ý nghĩa chính trị của địa phương.

Các thiết chế văn hóa trong vùng dân tộc được quan tâm đầu tư xây dựng, phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc được quan tâm, chú trọng. Các Đoàn Nghệ thuật dân tộc xây dựng nhiều chương trình biểu diễn phục vụ đồng bào.

Công tác thông tin, tuyên truyền được tăng cường. Các cơ quan báo chí trên địa bàn quan tâm nâng chất lượng, thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài nhằm kịp thời phối hợp với các cấp chính quyền địa phương cung cấp thông tin đến người dân về tình hình phát triển KT-XH, đời sống, sản xuất; tình hình, giải pháp ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trong vùng cũng như trong cả nước, nhất là dịch Covid-19 những tháng đầu năm, nhiều bản tin song ngữ được phát hành.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, việc bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống vẫn chưa được quan tâm và đầu tư đúng mức nên còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí và nguồn nhân lực. Công tác vận động xã hội hóa chưa mang lại hiệu quả cao. Công tác truyền dạy các loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc còn nhiều hạn chế, chủ yếu diễn ra tại cộng đồng, thiếu trường lớp, bài bản. Nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống các dân tộc có xu thế bị mất dần theo thời gian. Phong trào văn nghệ quần chúng vùng đồng bào DTTS, nhiều đội, nhóm văn nghệ truyền thống không còn hoạt động.

- Về giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Tiếp tục thực hiện tốt chính sách phát triển giáo dục vùng DTTS, một số địa phương báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”; kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập; thực hiện đào tạo và rà soát, phê duyệt chỉ tiêu chế độ cử tuyển; kiểm tra công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, đánh giá, công nhận mức độ trường đạt chuẩn quốc gia; quan tâm công tác dạy học tiếng DTTS⁸. Các trường

⁸ Tỉnh Trà Vinh ban hành hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học môn tiếng Khmer năm học 2021-2022; tổ chức kỳ thi công nhận trình độ cấp tiểu học và THCS môn tiếng Khmer tại một số trường DTNT. Tỉnh Sóc

đại học, cao đẳng và dạy nghề trong vùng DTTS&MN đẩy mạnh tổ chức Ngày hội tư vấn tuyển sinh và hướng nghiệp năm 2022 cho HSSV; hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với sinh viên, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến. Hoạt động chăm lo hỗ trợ, tặng quà, học bổng có ý nghĩa thiết thực cho HSSV (HSSV) vượt khó học giỏi, trẻ em mồ côi do dịch Covid-19, trong đó có con em DTTS nhân dịp Tết Nguyên đán, Kỷ niệm Ngày truyền thống HSSV và Hội Sinh viên Việt Nam, Tháng Thanh niên, Tết của đồng bào Khmer, Tháng chay Ramadan của đồng bào Chăm (Islam) và Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam⁹ (19/4) tiếp tục được quan tâm.

Công tác tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2022 diễn ra an toàn, nghiêm túc, khách quan, công bằng, tạo điều kiện tối đa cho thí sinh tham dự kỳ thi.

- Về y tế: Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho đồng bào vùng DTTS&MN tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Mạng lưới trạm y tế tiếp tục được đầu tư xây dựng; đội ngũ y bác sỹ, giáo viên từng bước được tăng cường, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; số trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, hộ dùng nước sạch và có nhà vệ sinh tăng so với năm trước; tích cực triển khai thực hiện các chính sách về y tế, cấp thẻ BHYT, khám chữa bệnh cho hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi; phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm; đảm bảo công tác phòng dịch tại trường, lớp học, đã và đang triển khai tiêm ngừa vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, có nơi đã triển khai tiêm vắc xin đợt 2. Công tác tuyên truyền nâng cao ý thức phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, lồng ghép với truyền thông phòng, chống dịch Covid-19, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, hiện nay, nhiều nơi đang xảy ra tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại một số khu vực và bệnh viện, ảnh hưởng lớn đến công tác khám, chữa bệnh của nhân dân.

d) Về an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng DTTS&MN, vùng biên giới cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp, nổi cộm, điểm nóng. Các tổ chức tôn giáo trong vùng DTTS&MN hoạt động bình thường, đúng luật

Trăng tổ chức thi cuối khóa lớp căn bản 03, 04, 05 tiếng Khmer của Ban Chỉ đạo Đề án Tỉnh ủy; triển khai Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ; tổ chức kiểm tra nhiệm ý tiếng Khmer lớp 9 và lớp 12. Tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra, theo dõi việc tổ chức dạy, học chữ Khmer trong dịp hè năm 2022. Tỉnh An Giang đang lấy ý kiến hoàn thiện trình ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người dạy và thiết bị dạy, học tiếng nói, chữ viết của học sinh DTTS (Khmer, Chăm) vào dịp hè. Tỉnh Vĩnh Long ban hành công văn về việc triển khai thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg, ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về “Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2030 (Công văn số 647/UBND-VHXX ngày 11/02/2022).

⁹ Tỉnh Kiên Giang trao 50 suất học bổng, mỗi suất trị giá 02 triệu đồng cho học sinh DTTS có hoàn cảnh khó khăn ở huyện Giang Thành. Nguồn kinh phí do đồng chí Trương Hòa Bình, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ vận động.

pháp. Việc tổ chức hoạt động tôn giáo, lễ hội truyền thống của đồng bào DTTS ở các địa phương được chính quyền các cấp quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi. Tuy nhiên, khu vực này vẫn đang đối mặt với một số vấn đề nổi cộm như sau:

- Tình hình khiếu kiện, tranh chấp đất đai còn diễn biến khá phức tạp: Hiện nay đang tồn tại một số bất cập trong công tác quản lý đất rừng và tình trạng thiếu đất sản xuất của nhiều hộ gia đình nên việc lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa các hộ cá nhân với nhau, giữa các hộ cá nhân với các nông trường, lâm trường,... diễn ra ở một số địa phương.

- Tình trạng tranh chấp, khiếu kiện đòi lại đất và vi phạm pháp luật về đất đai và pháp luật bảo vệ và phát triển rừng ở các nông, lâm trường vẫn còn phổ biến dưới nhiều hình thức như hộ gia đình, cá nhân đòi lại đất của ông, cha trước đây mà Nhà nước đã giao cho các công ty nông, lâm nghiệp quản lý và đòi lại khi đã hết thời hạn nhận khoán hoặc hết chu kỳ kinh doanh theo hợp đồng. Tranh chấp đất đai giữa người dân di cư tự do từ các địa phương khác đến lấn chiếm đất đai của các nông, lâm trường và các hộ gia đình, cá nhân tại chỗ đang nhận khoán đất. Khiếu nại việc Nhà nước giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận cho công ty nông, lâm nghiệp chồng lấn lên đất của người dân đang sử dụng...

- Vẫn còn xảy ra truyền đạo trái pháp luật tại một số địa phương.

- Tình trạng buôn bán ma túy đang là một thách thức lớn. Vùng đồng bào DTTS&MN ở nước ta với đặc thù địa hình rừng núi phức tạp, chia cắt, đường biên giới dài, tội phạm buôn bán ma túy lợi dụng đời sống đồng bào các DTTS còn nhiều khó khăn để lôi kéo tiếp tay. Chính vì vậy, nhiều năm nay, công cuộc phòng chống tệ nạn ma túy và tội phạm ma túy trong vùng đồng bào DTTS&MN luôn tiềm ẩn nhiều thách thức. Thực tế đã và đang xảy ra ở khu vực biên giới các tỉnh Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, đó là các đối tượng phạm tội về ma túy thường thuê người DTTS ở hai bên biên giới có quan hệ anh em, họ hàng, dòng tộc với người Lào, Campuchia và thông thuộc địa hình rừng núi để vận chuyển ma túy vào nước ta.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Trong năm qua, mặc dù khối lượng công việc thường xuyên rất lớn, hơn hẳn mọi năm, UBĐT luôn bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chương trình công tác của Chính phủ, kế hoạch công tác của UBĐT để chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, tập trung nhân lực và thời gian cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, qua đó đã phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành năm 2022 của Ủy ban Dân tộc

a) Đảm bảo quy chế làm việc, phương thức chỉ đạo, điều hành tiếp tục được đổi mới, tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát và quyết liệt.

Trong chỉ đạo điều hành, tập thể lãnh đạo UBĐT đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, đổi mới một bước công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực CTDT. Đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBĐT đã tích cực, chủ động, chỉ đạo các Vụ, đơn vị bám sát nhiệm vụ. Đối với các đề án, dự án có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực, Bộ trưởng, Chủ nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoặc phân công các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm chịu trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo, các Vụ, đơn vị có trách nhiệm phối hợp, đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân. Bên cạnh đó, tập thể lãnh đạo UBĐT luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, khắc phục mọi khó khăn trở ngại, tập trung chỉ đạo các Vụ, đơn vị, cơ quan làm công tác dân tộc các tỉnh, thành phố phấn đấu quyết liệt ngay từ tháng đầu, quý đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ CTDT năm 2020.

b) Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và ý thức chấp hành chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Ngay từ đầu năm, UBĐT đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (Quyết định số 19/QĐ-UBĐT ngày 17/01/2022).

Để triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT đã yêu cầu các Vụ, đơn vị tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, KT-XH năm 2022. Yêu cầu thủ trưởng các Vụ, đơn vị quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBĐT; tăng cường công tác kiểm tra, nắm chắc tình hình, sâu sát cơ sở.

Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học lịch công tác tuần, tháng, quý của UBĐT, không để xảy ra việc chông chéo hoặc bỏ trống nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Nâng cao hơn nữa công tác rà soát, thẩm định các nội dung trước khi trình xin ý kiến.

Căn cứ chỉ đạo của UBĐT, nhiều địa phương, đơn vị đã có biện pháp kiên quyết trong việc duy trì kỷ cương, kỷ luật hành chính. Tăng cường công tác nắm tình hình tại cơ sở và trên báo chí để kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục đối với các hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBĐT; chủ động đề xuất xử lý, giải quyết các khó khăn, bất cập về cơ chế, chính sách khi áp dụng vào thực tiễn, kịp thời tổng hợp tình hình thực tiễn tại địa phương để nghiên cứu, đề xuất các chủ trương chính sách báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo. Các nội dung chỉ đạo của UBĐT đều được văn bản hóa làm cơ sở cho việc điều hành, kiểm tra kết quả thực hiện.

c) Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các Bộ, Ngành, đoàn thể Trung ương

UBDT nhận được sự chỉ đạo, quan tâm sâu sát của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, tích cực của các Bộ, ngành Trung ương, Tập thể lãnh đạo UBDT đã có kế hoạch, chương trình làm việc và có quan hệ chặt chẽ, tranh thủ ý kiến các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương trong việc tổ chức thực hiện CTDT và CSĐT; nghiên cứu, đề xuất những vấn đề lớn, phức tạp trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

2. Một số kết quả chủ yếu công tác chỉ đạo, điều hành năm 2022

a) Thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Đảng, nghị quyết của Quốc hội

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về CTDT trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 120/2022/QH14 ngày 19/6/2022 của Quốc hội Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG (MTQG) phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2023-2030. UBDT tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến vùng đồng bào DTTS&MN, các CSĐT để đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời các văn bản không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả CTDT theo Kết luận 65 và CSĐT của Đề án tổng thể.

Một số kết quả chủ yếu về CTDT và thực hiện CSĐT theo Kết luận 65 và Đề án tổng thể như sau:

- Xây dựng Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Trong đó tập trung tổng kết, đánh giá việc *“Thực hiện chính sách bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Phát triển kinh tế, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao trình độ dân trí, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, tiếng nói, chữ viết và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc”*.

- Đã hoàn thành và ban hành Tiêu chí phân định vùng đồng bào DTTS&MN theo trình độ phát triển¹⁰; đã hoàn thành và trình báo cáo Ban Bí thư về một số nội dung của Đề án “Xác định thành phần, tên gọi của một số dân tộc và xây dựng Danh mục các dân tộc Việt Nam”.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

¹⁰ Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 và Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT.

- Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025¹¹, Ủy ban Dân tộc đã thành lập Tổ Công tác về Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS&MN do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc là Tổ trưởng và đại diện lãnh đạo một số Bộ, cơ quan trung ương là thành viên¹²; hoàn thành thủ tục kiện toàn lại chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Điều phối¹³ để thực hiện giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương và trực tiếp giúp việc Tổ trưởng Tổ Công tác về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS&MN.

b) Nghị quyết của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình. UBNDT đã ban hành các quyết định về chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết trên như sau:

- Ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBNDT về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 15/2/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm ban hành Kế hoạch hành động của UBNDT thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

- Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 26/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

¹¹ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18/11/2021; Quyết định số 18/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27/01/2022 và Quyết định số 35/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 25/3/2022.

¹² Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 18/3/2022.

¹³ Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 18/3/2022.

- Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 02/3/2022 của Chính phủ về phát triển kinh tế khu vực Biên giới đất liền.

- Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của UBND ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022, UBND đã ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 về việc giao nhiệm vụ công tác năm 2022 cho các Vụ, đơn vị của UBND, trong đó nhấn mạnh trọng tâm thực hiện các nhiệm vụ thuộc chương trình công tác năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, phân công rõ trách nhiệm, quy định tiến độ thời hạn hoàn thành đối với các Vụ, đơn vị thuộc UBND nhằm thực hiện có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Tiếp tục triển khai phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức và nhân sự lãnh đạo cấp Vụ, cấp phòng của các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP. Thực hiện Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20/9/2022 của Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đã hợp nhất 3 vụ địa phương thành Vụ CTDT địa phương; đổi tên Trung tâm Thông tin thành Trung tâm Chuyển đổi số.

3. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19

UBND tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch Covid-19. Trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

- Tăng cường tính tự chủ, chủ động trong phòng, chống dịch; Bảo đảm hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả giữa các biện pháp phòng, chống dịch với thực hiện nhiệm vụ chính trị; bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn vùng DTTS&MN.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt, sự phối hợp, quản lý chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả của các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương; huy động hệ thống chính trị, đặc biệt là ở cơ sở; tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành; kết hợp hài hòa phương châm “bốn tại chỗ” và hỗ trợ từ các cấp, các ngành; phát huy cơ chế bám sát thực tiễn, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành của UBND.

- Huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; huy động các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các tổ chức thiện nguyện, các cá nhân, doanh nghiệp tham gia công tác phòng, chống dịch; lấy người đồng bào DTTS là chủ thể, là trung tâm, là động lực, là mục tiêu, mọi hoạt động đều hướng về đồng bào DTTS.

4. Kết quả công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc

Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cả nước có 3.434 xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn 53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bao gồm: 1.673 xã khu vực I, 210 xã khu vực II và 1.551 xã khu vực III. Trong đó: Sơn La là tỉnh có số xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN nhiều nhất cả nước với 202 xã; 03 tỉnh, thành phố có số xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN ít nhất cả nước là: Thành phố Đà Nẵng 01 xã, tỉnh Tây Ninh 01 xã và tỉnh Bình Dương 01 xã¹⁴.

Từ năm 2021, hầu hết các CSDT được tích hợp vào Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030. Một số chính sách còn hiệu lực vẫn tiếp tục được triển khai, tổng hợp báo cáo của 53 tỉnh vùng DTTS&MN và UBND, năm 2022, việc thực hiện các CSDT đã đạt được một số kết quả nổi bật sau:

a) Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Chương trình MTQG DTTS&MN)

- Công tác tham mưu quản lý chỉ đạo thực hiện Chương trình:

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đã tổng hợp, xây dựng dự kiến phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN cho cả giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 (bao gồm cả kế hoạch vốn năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022)¹⁵ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ

¹⁴ Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁵ Các văn bản số 2105/UBND-CTMTQG ngày 31/12/2021; số 110/UBND-CTMTQG ngày 19/01/2022; số 262/UBND-CTMTQG ngày 24/02/2022; số 373/UBND-CTMTQG ngày 16/3/2022; số 673/UBND-CTMTQG ngày 06/5/2022; số 722/UBND-CTMTQG ngày 15/5/2022; 673/UBND-CTMTQG ngày 06/5/2022; 722/UBND-CTMTQG ngày 15/5/2022 và số 753/UBND-CTMTQG ngày 25/5/2022.

tướng Chính phủ và trình Chính phủ xem xét, quyết định¹⁶. Ngày 28/5/2022 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định giao vốn kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 và giao dự toán NSTW năm 2022 thực hiện 03 CTMTQG (trong đó bao gồm Chương trình MTQG DTTS&MN)¹⁷

Thực hiện Quyết định số 652/QĐ-TTg và Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đã: (i) tổng hợp, dự kiến phương án phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp năm 2022 theo lĩnh vực chi của Chương trình MTQG DTTS&MN¹⁸, trên cơ sở phương án phân bổ của Ủy ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành các Quyết định về việc giao dự toán ngân sách bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ NSTW cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN, làm căn cứ để các địa phương triển khai thực hiện và các Quyết định giao dự toán kinh phí sự nghiệp nguồn NSTW năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương được giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN; (ii) rà soát, hoàn thiện đề xuất phương án phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN¹⁹, trên cơ sở đó Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định²⁰; (iii) phối hợp với các Bộ, ngành chủ trì quản lý DA, TDA, NDTP thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN hoàn thiện cơ sở pháp lý, làm rõ sự cần thiết, tính chất từng nhiệm vụ của từng cơ quan trung ương đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021, hoàn thiện phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển còn lại chưa phân bổ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định²¹.

Thực hiện các Công điện của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chương trình MTQG²²; căn cứ tiến độ phân bổ, giao vốn thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN tại các địa phương, Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND- Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 đã ban hành văn bản gửi các

¹⁶ Tờ trình số 2311/TTr-BKHĐT ngày 07/4/2022; Tờ trình số 3466/TTr-BKHĐT ngày 27/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

¹⁷ Quyết định số 652/QĐ-TTg và Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁸ Văn bản số 14/BCĐTƯ-UBND ngày 31/5/2022; số 870/UBND-CTMTQG ngày 06/6/2022.

¹⁹ Văn bản số 933/UBND-CTMTQG ngày 15/6/2022.

²⁰ Văn bản số 4475/BKHĐT-TCTT ngày 01/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

²¹ Văn bản số 1113/UBND-CTMTQG ngày 14/7/2022. Các Tờ trình số 6043/TTr-BKHĐT ngày 25/8/2022 và Tờ trình số 6850/TTr-BKHĐT ngày 26/9/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 còn lại của 03 chương trình MTQG và bổ sung vốn nước ngoài cho chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

²² Công điện số 501/CĐ-TTg ngày 10/6/2022 về việc đôn đốc triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chương trình MTQG, Công điện số 689/CĐ-TTg ngày 04/8/2022 về việc tiếp tục đôn đốc triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chương trình MTQG.

địa phương về việc đôn đốc triển khai thực hiện giao vốn và báo cáo việc giao kế hoạch vốn Chương trình MTQG DTS&MN²³.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022, dự kiến kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023²⁴ và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023²⁵, UBND đã ban hành văn bản hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2022, dự kiến kế hoạch năm 2023 của Chương trình MTQG DTTS&MN²⁶. Căn cứ văn bản của Bộ Tài chính về thông báo số kiểm tra thu, chi NSNN năm 2023, dự kiến thu, trần chi NSNN 2024, 2025 Chương trình MTQG DTTS&MN²⁷, Ủy ban Dân tộc đã mời đại diện các Bộ, cơ quan trung ương tham dự thảo luận²⁸ và tham mưu Ban Chỉ đạo Trung ương ban hành văn bản²⁹ gửi các Bộ, cơ quan chủ trì đề nghị: (i) rà soát dự thảo Kế hoạch kinh phí phân bổ cho từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình (bao gồm cả kinh phí phân bổ cho các địa phương thực hiện); (ii) rà soát dự kiến phân bổ theo từng lĩnh vực chi đối với nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2023 và 03 năm 2023-2025 đúng với hướng dẫn của Bộ Tài chính để đảm bảo việc triển khai thực hiện Chương trình hiệu quả, đúng quy định. Sau khi hoàn thiện tổng hợp báo cáo của các địa phương và văn bản rà soát của các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban Dân tộc đã ban hành văn bản về việc đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2022, dự kiến Kế hoạch năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN³⁰ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp. Ngày 11/10/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2023 các CTMTQG³¹; trên cơ sở trao đổi với đơn vị chuyên môn liên quan, Ủy ban Dân tộc giảm tương ứng tỷ lệ vốn bố trí cho các DA, TDA, NDTP của Chương trình MTQG DTTS&MN, ban hành văn bản đề nghị³² và tổng hợp, hoàn thiện phương án phân bổ vốn thực hiện Chương trình năm 2023 do các Bộ, cơ quan trung ương chủ quản xây dựng căn cứ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn tại Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Ngày 02/12/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành

²³ Các văn bản số 31/BCĐTU-UBND ngày 26/7/2022, số 34/BCĐTU-UBND ngày 27/7/2022 và số 36/BCĐTU-UBND ngày 05/8/2022.

²⁴ Công văn số 5032/BKHĐT-TH ngày 22/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

²⁵ Công văn số 5035/BKHĐT-TH ngày 22/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

²⁶ Các văn bản số 32/BCĐTU-UBND ngày 26/7/2022, số 33/BCĐTU-UBND ngày 26/7/2022 và số 37/BCĐTU-UBND ngày 05/8/2022.

²⁷ Văn bản số 7607/BTC-NSNN ngày 02/8/2022 của Bộ Tài chính.

²⁸ Cuộc họp tổ chức ngày 10/8/2022 về việc đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2022, xây dựng dự toán NSNN năm 2023 và KH tài chính NSNN 03 năm 2023-2025 thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN.

²⁹ Văn bản số 38/BCĐTU-UBND ngày 25/8/2022.

³⁰ Văn bản số 1473/UBND-CTMTQG ngày 08/9/2022.

³¹ Công văn số 7244/BKHĐT-TCTT ngày 11/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

³² Văn bản số 1718/UBND-CTMTQG ngày 11/10/2022.

Quyết định số 1506/QĐ-TTg giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

- Công tác điều phối quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình:

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT đã ban hành 02 Thông tư hướng dẫn công tác giám sát đánh giá và thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN do UBĐT quản lý. Tuy nhiên, là năm đầu tiên thực hiện, chương trình có nhiều nội dung mới, nhiều bộ ngành tham gia cùng thực hiện nên khó tránh khỏi những khó khăn, vướng mắc về cơ chế trong quá trình tổ chức thực hiện nên việc tổ chức triển khai ở địa phương còn chậm. Thực hiện Công điện số 698/CĐ-TTg ngày 04/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBĐT đã có Tờ trình gửi xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN³³, ban hành văn bản³⁴ đề nghị các địa phương rà soát các khó khăn, vướng mắc cụ thể trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện kèm theo các phương án kiến nghị đề xuất tháo gỡ thuộc thẩm quyền Trung ương để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh và có thêm những hướng dẫn cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương³⁵. Sau cuộc họp ngày 28/10/2022 do Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ chủ trì làm việc với một số Bộ ngành để xử lý các khó khăn, vướng mắc trên, UBĐT đã chỉ đạo phân công các vụ, đơn vị có liên quan³⁶ tham mưu thực hiện Thông báo số 343/TB-VPCP ngày 01/11/2022 của Văn phòng Chính phủ³⁷.

- Công tác huy động nguồn lực bổ sung hỗ trợ triển khai Chương trình MTQG DTTS&MN:

Ủy ban Dân tộc đã trình Thủ tướng Chính phủ³⁸ phê duyệt ban hành Khung hành động đổi mới cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình MTQG DTTS&MN tại Quyết định số 277/QĐ-TTg ngày 25/02/2022. Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-UBĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt kế hoạch triển khai nhiệm vụ huy động khoản hỗ trợ ngân sách có mục tiêu sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi cho Chương trình MTQG

³³ Tờ trình số 1156/TTr-UBĐT ngày 22/7/2022 và số 1377/TTr-UBĐT ngày 24/8/2022 về một số nội dung vướng mắc trong ban hành cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN.

³⁴ Công văn số 1703/UBĐT-CTMTQG ngày 08/10/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện CTMTQG DTTS&MN.

³⁵ Tại cuộc họp ngày 28/10/2022 do Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ chủ trì làm việc với một số Bộ ngành để xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN.

³⁶ Gồm các Vụ: Chính sách Dân tộc, Tuyên truyền, Công tác dân tộc địa phương.

³⁷ Văn bản số 1850/TB-UBĐT ngày 02/11/2022 thông báo ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng, Chủ nhiệm về triển khai thực hiện Thông báo số 343/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ ngày 01/11/2022 kết luận của PTTgTTCP Phạm Bình Minh tại cuộc họp với các bộ, ngành để xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện CTMTQG DTTS&MN.

³⁸ Tờ trình số 2076/TTr-UBĐT-CTMTQG ngày 30/12/2021.

DTTS&MN, Quyết định số 29/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 13/7/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ủy ban Dân tộc đã phối hợp với một số Bộ ngành, địa phương liên quan thực hiện Kế hoạch³⁹. Trên cơ sở các vướng mắc, khó khăn trong quá trình chuẩn bị, tiến độ thẩm định, phê duyệt Chương trình DPO của Chính phủ và Thư của Ngân hàng Thế giới gửi Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh ngày 26/9/2022, Ủy ban Dân tộc ban hành văn bản gửi Bộ Tài chính đề nghị quan tâm chỉ đạo đối với Chương trình⁴⁰; xây dựng Tờ trình gửi Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh đề báo cáo và đề xuất, kiến nghị một số nội dung cần triển khai nhằm tái khởi động việc huy động Khoản hỗ trợ NSTW cho Chương trình MTQG DTTS&MN⁴¹.

Thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo Trung ương phân công, UBNDT đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan và địa phương tổ chức thành công Hội thảo với các tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển để thông tin về nội dung triển khai, chia sẻ kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch hợp tác, huy động nguồn lực cho triển khai thực hiện chương trình MTQG DTTS&MN vào ngày 24/11/2022⁴².

b) Kết quả thực hiện các Chương trình, CSĐT khác còn hiệu lực

(1) Đề án Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025 (theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016, Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ):

- UBNDT đã ban hành Quyết định chương trình bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp tiếng dân tộc Mông, Chăm theo Quyết định số 771/QĐ-TTg; thẩm định, nghiệm thu Chương trình bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp tiếng Mông, tiếng Chăm về CTDT cho cán bộ, công chức, viên chức cho nhóm đối tượng 3, 4; thẩm định Kế hoạch chi tiết thực hiện Đề án “Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025” năm 2022 do Học viện Dân tộc triển khai, thực hiện tập huấn giảng dạy kiến thức dân tộc cho giảng viên, báo cáo viên và bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho nhóm đối tượng 3, 4. Ký kết Chương trình hợp tác, phối hợp với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trong việc

³⁹ Quyết định số 24/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 06/7/2022 của BCĐTU phê duyệt kế hoạch phối hợp triển khai Đoàn công tác của NHTG chuẩn bị Chương trình chính sách phát triển hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 (chương trình DPO).

⁴⁰ Văn bản số 1591/UBND-CTMTQG ngày 28/9/2022 gửi đồng chí Hồ Đức Phớc về việc đề nghị Bộ trưởng quan tâm chỉ đạo sớm có ý kiến đối với Khoản hỗ trợ NSTW cho Chương trình MTQG DTTS&MN.

⁴¹ Tờ trình số 1695/TTr-UBND ngày 07/10/2022 về một số khó khăn trong đảm bảo tiến độ chuẩn bị Chương trình Chính sách Phát triển hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 (Chương trình DPO).

⁴² Tờ trình số 1453/TTr-UBND ngày 06/9/2022; Quyết định số 43/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 23/9/2022 của BCĐTU các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 phê duyệt kế hoạch tổ chức hội thảo; các văn bản số 1684/UBND-CTMTQG ngày 06/10/2022 và 1686/UBND-CTMTQG ngày 07/10/2022 gửi các địa phương, Bộ ngành đề nghị cung cấp, chuẩn bị nội dung phục vụ tổ chức Hội thảo; văn bản số 1878/UBND-CTMTQG ngày 07/11/2022 về việc báo cáo đ/c Trưởng ban BCĐTU các CTMTQG về thời gian, địa điểm và dự thảo Chương trình Hội thảo; Giấy mời số 1879/GM-UBND ngày 07/11/2022; Quyết định số 44/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 11/11/2022 của BCĐTU các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 phê duyệt kế hoạch tổ chức hội thảo; Giấy mời số 1963/GM-UBND và số 1964/GM-UBND ngày 07/11/2022.

thực hiện Đề án gắn với Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030.

- Các địa phương vùng DTTS phối hợp với đơn vị có chức năng đào tạo, bồi dưỡng tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức CTDT cho đối tượng 3 và 4; tổ chức các lớp bồi dưỡng tiếng Mông, Khmer, Hoa... Theo thống kê chưa đầy đủ của các tỉnh, trong 11 tháng đầu năm 2022 đã tổ chức được khoảng 80 lớp bồi dưỡng với khoảng 4.000 học viên tham gia.

(2) Chính sách đối với người có uy tín (Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ):

- Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2022, UBĐT đã tổ chức thực hiện một số nội dung như: xây dựng dự thảo Báo cáo 10 năm thực hiện chính sách đối với người có uy tín (NCUT) trong đồng bào DTTS; tiếp đón các đoàn đại biểu NCUT, học sinh, người DTTS đến thăm và làm việc, tính từ đầu năm đến tháng 11/2022, UBĐT đã tiếp đón tổng số 19 đoàn và gần 1.000 lượt người; tổ chức hội thảo “Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách và phát huy vai trò của Người có uy tín trong đồng bào DTTS” tại 05 khu vực: Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ, Đông Bắc, Tây Nguyên và miền Trung. Phối hợp với đơn vị tài trợ và địa phương tiếp nhận và phân bổ 2.000 điện thoại của Quỹ Thiện Tâm (Tập đoàn Vingroup) cho người có uy tín các tỉnh vùng đồng bào DTTS; tiếp tục phối hợp triển khai công tác tuyên truyền và theo dõi, kiểm tra thực hiện chính sách theo quy định; hướng dẫn Ban Dân tộc các tỉnh/thành phố vùng DTTS&MN tham mưu cấp ủy, chính quyền tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách cho NCUT, tổ chức biểu dương, tôn vinh NCUT tại địa phương.

- Các địa phương vùng DTTS tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với người có uy tín như: hoạt động thăm hỏi, tặng quà dịp Tết Nguyên đán và các ngày lễ, Tết của dân tộc đối với 29.420 NCUT⁴³; thăm hỏi, động viên NCUT ốm đau, hoạn nạn hoặc qua đời; cấp báo, tổ chức thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm và tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin cho người có uy tín (trong 11 tháng đầu năm các tỉnh/thành phố tổ chức được khoảng 60 lớp tập huấn, cung cấp thông tin với khoảng 2.500 NCUT tham gia);

(3) Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2015-2025 (Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ):

- UBĐT ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2022 (Quyết định số 39/QĐ-UBĐT ngày 25/01/2022) gồm các nội dung: sản xuất, phát sóng âm thanh và phóng sự chính luận tiếng Việt phát trên Đài tiếng nói Việt Nam và tổ chức tuyên truyền trên Báo Dân tộc & Phát triển để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền của Đề án.

⁴³ Tổng số NCUT năm 2022 theo Thông báo số 465/TB-UBĐT ngày 31/3/2022 của UBĐT

- Tại các địa phương: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phát hiện kịp thời các đối tượng có nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống để tổ chức tuyên truyền, vận động nhằm hạn chế tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống. Xây dựng Pano tuyên truyền, phóng sự và đưa tin tuyên truyền Đề án. Trong 11 tháng đầu năm tổ chức được trên 120 hội thi, hội nghị tuyên truyền, thu hút được hơn 10.000 người tham dự. Duy trì hoạt động của gần 20 mô hình về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại một số địa phương như các tỉnh: Bắc Kạn, Lào Cai, Kon Tum, Quảng Trị.

(4) Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng DTTS (Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ):

- UBND đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2022 (Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 25/01/2022) gồm các nội dung: biên soạn, in ấn và phát hành cuốn cẩm nang tuyên truyền thông tin chính sách pháp luật về bình đẳng giới vùng đồng bào DTTS; tổng hợp, theo dõi tình hình thực hiện hoạt động bình đẳng giới tại các địa phương vùng DTTS.

- Các địa phương: Chủ yếu tổ chức các hoạt động tuyên truyền như xây dựng và lắp đặt pano, in ấn, cấp phát tờ rơi tuyên truyền và tổ chức các hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức, cung cấp thông tin (trong 11 tháng đầu năm 2022 tính cả lồng ghép thực hiện tuyên truyền, các địa phương tổ chức được hơn 150 cuộc với hơn 8.000 lượt người tham gia).

(5) Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS” đến năm 2025: Trong 11 tháng đầu năm, UBND đã tổ chức khảo sát và kiểm tra thực tế nhằm đánh giá tình hình triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, nội dung tại Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án kéo dài thời gian thực hiện Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS” đến năm 2025, nhằm tăng cường hợp tác thu hút các nguồn lực đầu tư, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm của các nước, các tổ chức quốc tế, tập thể, cá nhân trong và ngoài nước, hỗ trợ đầu tư phát triển KT-XH cho vùng DTTS tại các tỉnh: Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, hiện nay đang tổng hợp số liệu để xây dựng Báo cáo.

5. Xây dựng các đề án, chính sách trong chương trình công tác

Năm 2022, UBND được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao xây dựng 8 đề án. Kết quả cụ thể như sau:

- Xây dựng Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBND nhiệm kỳ 2021-2026: Ngày 20/9/2022, Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 66/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBND.

- Xây dựng Chương trình hành động thực hiện Chiến lược CTDT giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045: Tổng hợp nhiệm vụ đề xuất các ban,

bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương, các vụ, đơn vị thuộc UBĐT, ban hành Tờ trình số 1967/TTr-UBĐT ngày 15/11/2022 gửi Thủ tướng Chính phủ về đề nghị ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược CTĐT giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đề án “Hỗ trợ giáo dục học tập theo vòng đời cho học sinh DTTS tại vùng DTTS&MN”: Sau các đợt tổ chức khảo sát, tổ chức Hội thảo vùng đóng góp cho dự thảo Đề án tại các địa phương; Hiện nay, UBĐT đang tổng hợp, tiếp thu, chỉnh sửa Tờ trình và Quyết định phê duyệt Đề án sau khi có ý kiến tham gia của các Bộ, ngành liên quan để bổ sung, hoàn thiện dự thảo Đề án.

- Báo cáo tình hình thực hiện việc phân định miền núi, vùng cao và đề xuất sửa đổi các chính sách pháp luật có liên quan nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ các quy định trong hệ thống chính sách pháp luật: đang tiếp tục thực hiện:

UBĐT có Tờ trình số 934/TTr-UBĐT ngày 16/6/2022 trình Thủ tướng Chính phủ về tổng hợp báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến phân định miền núi, vùng cao của các địa phương. Bộ trưởng, Chủ nhiệm thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Báo cáo tổng kết, đánh giá phân định miền núi, vùng cao; phân định 3 khu vực vùng DTTS&MN theo trình độ phát triển trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV (Tờ trình số 238/TTr-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ)⁴⁴. Sau phiên họp thẩm tra của Thường trực Hội đồng Dân tộc và phiên họp thứ 13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Sau khi có ý kiến đóng góp của các Bộ ngành, UBĐT đã hoàn thiện xây dựng Kế hoạch thực hiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Về Báo cáo tình hình thực hiện việc phân định miền núi, vùng cao và đề xuất sửa đổi các chính sách pháp luật có liên quan, theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBĐT tiếp tục hoàn thiện để trình Hội đồng Dân tộc Quốc hội vào tháng 9 năm 2023.

- Đề án “Xác định thành phần, tên gọi của một số dân tộc và xây dựng Danh mục thành phần các dân tộc Việt Nam”: Ban hành Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến theo Thông báo Kết luận số 99/TB-VPCP ngày 30/8/2022 của VPCP về Đề án gửi báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ⁴⁵; Ban hành Tờ trình số 10/TTr-BCSD ngày 21/10/2022 của Ban Cán sự đảng UBĐT kính trình Ban cán sự đảng Chính phủ về Đề án. Tiếp thu ý kiến của Ban cán sự đảng Chính phủ và VPCP đối với Đề án UBĐT đã ban hành Tờ trình số 11-TTr/BCSD ngày 14/11/2022 trình Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án theo yêu cầu.

- Thực hiện nhiệm vụ tổ chức “Chương trình biểu dương, tôn vinh người có uy tín trong đồng bào DTTS giai đoạn 2017-2022”: UBĐT đã phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương liên quan xây dựng Đề

⁴⁴ Đã tham mưu các văn bản số: 246/QĐ-UBĐT ngày 12/4/2022; 567/UBĐT-CSDT ngày 18/4/2022; 934/TTr-UBĐT ngày 16/6/2022.

⁴⁵ Báo cáo số 50/BC-BCSD ngày 30/9/2022 của Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc.

án trình Thủ tướng Chính phủ (Tờ trình số 1467/TTr-UBND ngày 08/9/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 6514/VPCP-QHĐP ngày 30/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, UBND triển khai thực hiện các công tác chuẩn bị: Thành lập BTC Chương trình, xây dựng Kế hoạch, tiêu chí, dự kiến phân bổ đại biểu tham dự và các điều kiện cần thiết khác để tổ chức Chương trình vào năm 2023.

- Đề án sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về CTDT:

UBND đã tham mưu ban hành kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch xây dựng dự thảo Nghị định, thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định; Lấy ý kiến bằng văn bản các bộ, ngành, địa phương, đơn vị liên quan và các vụ, đơn vị của UBND, đăng tải xin ý kiến trên cổng thông tin điện tử Chính phủ và Ủy ban Dân tộc; Tổ chức 02 hội thảo lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, đơn vị liên quan và các vụ, đơn vị của UBND để hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm ký trình Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở ý kiến tại cuộc họp giữa Văn phòng Chính phủ với UBND, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Thông báo số 7972/TB-VPCP ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết quả cuộc họp về hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 05/2011/NĐ-CP. Hiện nay, UBND đang chỉ đạo vụ Pháp chế phối hợp với các vụ chức năng của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan rà soát, thống nhất một số nội dung còn có ý kiến khác nhau để hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định trước ngày 25/12/2022 (*theo tiến độ tại Công văn số 8141/VPCP-TH ngày 04/12/2022 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác tháng 12/2022*).

- Hoàn thành tham mưu xây dựng Báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 năm 2022⁴⁶.

6. Xây dựng các Thông tư

Năm 2022, UBND xây dựng 07 Thông tư thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Chủ nhiệm. Kết quả thực hiện như sau:

- Đã hoàn thành 04 thông tư: Thông tư hướng dẫn quy trình đánh giá, giám sát thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 (số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022); Thông tư hướng dẫn thực hiện một số dự án do UBND chủ trì quản lý thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 (số 02/2022/TT-UBND, ngày 30/6/2022); Thông tư quy

⁴⁶ Gồm: Báo cáo số 297/BC-CP ngày 05/9/2022; Báo cáo số 373/BC-CP ngày 06/10/2022 và Báo cáo số 413/BC-CP ngày 14/10/2022.

định trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND (số 03/2022/TT-UBND ngày 01/10/2022); Thông tư số 04/2022/TT-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 bãi bỏ một số thông tư, quyết định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

- 03 thông tư đang thực hiện:

(1) Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm, cơ cấu và định mức biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức thuộc lĩnh vực CTDT, do Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu, thời gian trình quý II/2021. Dự thảo thông tư đã nhận được ý kiến tham gia của Bộ Nội vụ, sau khi nghiên cứu tiếp thu, cần có thời gian khảo sát và nghiên cứu thêm các quy định, UBND đã quyết định lùi thời gian ban hành sang năm 2023.

(2) Thông tư thay thế Thông tư số 01/2019/TT-UBND ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Quy định chế độ báo cáo CTDT, do Vụ Tổng hợp tham mưu, thời gian trình tháng 12/2022: Hiện nay dự thảo Thông tư đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử Chính phủ lấy ý kiến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Thông tư và ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan. Hiện đang tiếp tục triển khai thực hiện.

(3) Thông tư thay thế Thông tư số 03/2019/TT-UBND ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê CTDT: Hiện nay dự thảo Thông tư đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của UBND lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trước khi UBND chính thức ban hành.

7. Công tác tiếp dân, thanh tra thực hiện chính sách dân tộc và phòng chống tham nhũng

- Công tác thanh tra: Đã hoàn thành 10 cuộc thanh tra (08 cuộc theo kế hoạch, 02 cuộc đột xuất). Qua công tác thanh tra đã đánh giá những ưu điểm và hạn chế, thiếu sót, vi phạm trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện CSĐT của địa phương, đơn vị được thanh tra; kiến nghị các biện pháp xử lý về hành chính, kinh tế đối với các đơn vị liên quan, đề nghị khắc phục những hạn chế, thiếu sót, vi phạm. Tổng số sai phạm về quản lý nguồn vốn, kinh phí không đúng nguyên tắc đồng thời kiến nghị xử lý về tài chính 57.152,043 tr.đ, cụ thể như sau: Chuyển trả ngân sách Trung ương số tiền 53.576,843 tr.đ; Kiến nghị xử lý, khắc phục số tiền 2.043,9 tr.đ; Thu hồi, nộp NSNN số tiền: 1531,3 tr.đ.

- Công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra được thực hiện thường xuyên, nâng cao hiệu lực kết luận thanh tra trong quản lý, điều hành. Trong năm 2022, UBND chỉ đạo Thanh tra Ủy ban đôn đốc thông qua văn bản, trao đổi, nắm tình hình đối với các cá nhân, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm để kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra. Đa số các địa phương, đơn vị được thanh tra có báo cáo việc thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra nghiêm túc. Đối với các đơn vị, doanh nghiệp, nhà thầu có sai phạm về kinh tế sau khi được kết luận chỉ ra cơ bản thực hiện nộp trả các khoản sai phạm vào kho bạc nhà nước theo quy định.

Tính từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, các đơn vị có sai phạm về kinh tế đã nộp vào ngân sách nhà nước qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra Ủy ban số tiền 334.760.000 đồng.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

+ Trong năm 2022, có 43 lượt tiếp dân. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBNDT, các vụ, đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân đã hướng dẫn công dân hoặc tham mưu, đề xuất chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết theo quy định.

+ Ủy ban Dân tộc tiếp nhận 62 đơn của công dân. Đơn công dân gửi đến UBNDT đều là đơn thư vượt cấp, gửi nhiều nơi, không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBNDT. Thanh tra Ủy ban đã phân loại, xử lý, ban hành văn bản trao đổi ý kiến, trả đơn, hướng dẫn 05 đơn; chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 05 đơn; lưu theo dõi 52 đơn do không đủ điều kiện để xử lý.

- Công tác phòng, chống tham nhũng được Ủy ban Dân tộc quan tâm và thực hiện nghiêm túc, cụ thể:

+ Ban hành Văn bản số 258/KH-UBNDT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban về Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022 của UBNDT.

+ Ban hành Quyết định số 162/QĐ-UBNDT ngày 17/3/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban, ban hành kế hoạch xác minh tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan Ủy ban Dân tộc năm 2022 và giao Thanh tra Ủy ban tổ chức triển khai việc xác minh tài sản, thu nhập.

+ Ban hành Văn bản 111/HD-TTr ngày 24/3/2022 về việc Hướng dẫn kê khai tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn thuộc UBNDT.

+ Ban hành Quyết định số 04-QĐ-BCS ngày 20/6/2022 của Ban Cán sự Đảng về việc giao Thanh tra Ủy ban là đơn vị đầu mối giúp việc công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Ban cán sự đảng UBNDT theo Hướng dẫn số 08-HD/BNCTW ngày 20/4/2018 của Ban Nội chính Trung ương.

+ Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng theo qui định của Ban Nội chính Trung ương và Thanh tra Chính phủ.

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng trong năm 2022, chưa phát hiện tham nhũng trong UBNDT.

8. Công tác pháp chế

- Ban hành Thông tư số 03/TT-UBNDT ngày 01/10/2022 của UBNDT Quy định trình tự, thủ tục, soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBNDT.

Thực hiện Công văn số 8115/VPCP-QHĐP, ngày 05/11/2021 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 143/HĐDT15, ngày 30/10/2021 của Hội đồng Dân tộc của Quốc hội về việc báo cáo giám sát “Việc ban hành VBQPPL có liên quan đến công tác dân tộc giai đoạn 2016-2021”. UBND đã tham mưu tổng hợp tài liệu của các bộ, ngành liên quan, xây dựng dự thảo báo cáo trình Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo đối với dự thảo Báo cáo của Chính phủ về việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến CTDT giai đoạn 2016-2021, được Chính phủ giao Bộ trưởng, Chủ nhiệm ký thừa lệnh Báo cáo gửi Đoàn giám sát của Quốc hội (*Tham mưu xây dựng Báo cáo số 24/BC-CP ngày 24/01/2022 của Chính phủ và Báo cáo số 112/BC-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ*).

- Thực hiện Công văn số 3891/VPCP-QHĐP ngày 24/6/2022 của VPCP, UBND ban hành Công văn về việc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện kiến nghị giám sát của Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, gửi các bộ, cơ quan ngang bộ⁴⁷; Ngày 30/9/2022 UBND trình Thủ tướng Chính phủ⁴⁸ về việc triển khai xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các kiến nghị giám sát của Hội đồng Dân tộc của Quốc hội tại Báo cáo số 458/BC-HĐDT15 ngày 16/6/2022 (còn thiếu 9 bộ, cơ quan ngang bộ chưa gửi báo cáo); Ngày 05/10/2022 VPCP có Phiếu chuyển số 1961/PC-VPCP đề nghị UBND chủ trì, phối hợp với các bộ, có quan liên quan bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định. Hiện nay, UBND đang tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành gửi về, đa số ý kiến các bộ, ngành đồng ý với Tờ trình Chính phủ và dự thảo Kế hoạch của Chính phủ (*hiện còn một số bộ, ngành chưa có ý kiến gửi về để UBND tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định*). Dự kiến hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ 31/12/2022

- Ban hành Quyết định Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”; gửi Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh và Bộ Tư pháp.

- Tổ chức hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS tại các tỉnh: Thanh Hóa và Sơn La; hội nghị tập huấn kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật tại tỉnh Bình Thuận.

9. Công tác tuyên truyền và truyền thông

- Thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP, ngày 01/6/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào, Việt Nam – Campuchia”: Tuyên truyền trên sóng Đài Tiếng nói Việt Nam (04 tọa đàm, 20 chuyên mục tiếng Việt, 65 chuyên mục biên dịch ra 13 tiếng DTTS); trên sóng Đài Truyền hình Việt Nam (04 phim tài liệu); Sản xuất 20 tiêu phẩm audio sport Tiếng Việt và 100 sản phẩm biên tập,

⁴⁷ Công văn số 1462/UBND-PC ngày 07/9/2022 của UBND.

⁴⁸ Tờ trình số 1637/TTr-UBND ngày 30/9/2022 của UBND.

biên dịch sang 05 tiếng DTTS (Mông, Thái, Ê Đê, Gia Rai, Khmer).

- Thực hiện tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo theo Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ năm 2022: Tổ chức tập huấn theo đề án Hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo tại các tỉnh: Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam, Kon Tum, Gia Lai, Sóc Trăng và Vĩnh Long.

- Thực hiện việc cấp một số ấn phẩm báo⁴⁹, năm 2022 và nghiên cứu đổi mới hình thức cung cấp thông tin phù hợp với điều kiện đặc thù vùng đồng bào DTTS&MN, vùng ĐBKK, trong đó có đối tượng là người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS&MN: Khảo sát đối với các địa phương vùng đồng bào DTTS&MN (phiếu hỏi, công văn). Tổ chức 04 đoàn đi khảo sát, làm việc trực tiếp ở cơ sở và lấy ý kiến bằng phiếu hỏi tại các tỉnh có đông đồng bào DTTS sinh sống, đại diện cho các vùng miền: Khánh Hòa, Bình Thuận, Đắk Nông, Kon Tum, Trà Vinh, Kiên Giang; Hòa Bình, Phú Thọ; Tổ chức hội thảo trực tuyến lấy ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các địa phương vùng DTTS&MN, các cơ quan báo chí, chuyên gia truyền thông vào dự thảo Đề án. Tiếp thu ý kiến đóng góp tại Hội thảo, giải trình, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Đề án lần 3. Hoàn thiện dự thảo Quyết định, Tờ trình, Đề án “Thực hiện việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí và nghiên cứu đổi mới hình thức cung cấp thông tin phù hợp với điều kiện đặc thù của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn” giai đoạn 2022 - 2025.

- Báo Dân tộc và Phát triển là cơ quan ngôn luận của UBĐT, diễn đàn của đồng bào các dân tộc phát hành 104 số báo, số lượng phát hành đạt khoảng 28.300 tờ/kỳ với nhiều nội dung thông tin, tuyên truyền về lĩnh vực CTDT, thực hiện CSDT, lan tỏa đến vùng đồng bào DTTS và mọi đối tượng trên cả nước;

- Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch⁵⁰ và xây dựng dự toán Tuyên truyền, truyền thông, vận động nhân dân vùng đồng bào DTTS&MN, biên giới tham gia tổ chức, triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, Giai đoạn I: Từ năm 2021-2025” của UBĐT năm 2022 và một số quyết định khác triển khai công tác tuyên truyền.

10. Hợp tác quốc tế về công tác dân tộc

Năm 2022, UBĐT tổ chức 05 đoàn ra và 02 Đoàn Bộ trưởng, Chủ nhiệm tháp tùng Lãnh đạo cấp cao: Chủ tịch Quốc hội đi Lào và ký Thỏa thuận hợp tác với UBTUMT Lào Xây dựng đất nước giai đoạn 2022-2030; Bộ trưởng, Chủ nhiệm tham gia đoàn chính thức tháp tùng Thủ tướng Chính phủ đi Campuchia và ký Bản ghi nhớ hợp tác song phương giữa UBĐT và Bộ Lễ nghi và tôn giáo Campuchia. Tổ chức thành công Đoàn liên Bộ, ngành, địa phương, do Bộ

⁴⁹ Báo Dân tộc và Phát triển là cơ quan ngôn luận của UBĐT, diễn đàn của đồng bào các dân tộc xuất bản, phát hành 09 kỳ báo thường, xuất bản, phát hành 104 số báo, số lượng phát hành đạt khoảng 28.300 tờ/kỳ.

⁵⁰ Quyết định số 638/QĐ-UBĐT ngày 23/9/2022 của BT, CN UBĐT.

trưởng, Chủ nhiệm UBĐT làm Trưởng đoàn đi Úc, hướng tới thiết lập mối quan hệ ngoại giao về CTDT giữa hai bên. Đoàn đã làm việc với Bộ trưởng người bản địa Úc và Chính quyền Bắc Úc. Hiện nay Thỏa thuận hợp tác dự thảo đang được phía Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc nghiên cứu, dự kiến sẽ được ký kết trong năm 2023 nhân dịp kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai bên; Đoàn công tác liên ngành do Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Y thông làm Trưởng Đoàn công tác đi Thụy Sĩ học tập bảo vệ Báo cáo quốc gia về Công ước CERD và đón 02 đoàn Lào theo Thỏa thuận Hợp tác.

- Cũng trong năm 2022, UBĐT tổ chức đón hơn 20 đoàn khách từ các Đại sứ quán và các tổ chức quốc tế đến làm việc tại UBĐT như đoàn Đại sứ Ấn Độ, Đại sứ New Zealand; Đại sứ Australia tại Việt Nam; Đoàn Bộ ngoại giao Ai-len; Giám đốc văn phòng UNDP khu vực Châu Á- Thái Bình Dương; Trưởng Đại diện thường trú Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam...

- Xây dựng đề án “Bảo vệ Báo cáo quốc gia lần thứ 5 của Việt Nam thực thi Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc” (Công ước CERD). Trong năm 2022, UBĐT chủ trì xây dựng và thực hiện theo quy trình về việc trình Thủ tướng Chính phủ về Đề án bảo vệ Báo cáo CERD 5. Ngày 22/7/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-TTg phê duyệt Đề án bảo vệ Báo cáo CERD 5.

- Phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông về các nội dung tuyên truyền về Công ước CERD, thành tựu của Việt Nam trong phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN; Rà soát các quy định pháp luật và cập nhật các thành tựu mới của Việt Nam kể từ sau khi nộp Báo cáo CERD 5 (bổ sung số liệu 2020-2021); Hiện đang phối hợp với các Bộ ngành liên quan để chuẩn bị tổ chức đoàn bảo vệ Báo cáo Quốc gia tại Liên Hợp Quốc năm 2023.

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao và các bộ ngành liên quan, Phái đoàn Thường trực Việt Nam bên cạnh Liên Hiệp Quốc, Tổ chức Thương mại Thế Giới và các Tổ chức quốc tế khác tổ chức thành công đoàn đi học tập kinh nghiệm đối thoại và bảo vệ Báo cáo quốc gia tại Ủy ban Công ước, Thụy Sĩ do Lãnh đạo UBĐT làm Trưởng đoàn (từ ngày 20-25/11/2022).

-Thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 01/6/2018 của Chính phủ năm 2022, UBĐT đã tổ chức thành công 2 khóa tập huấn bồi dưỡng kiến thức CTDT cho 30 cán bộ Bộ Nội vụ Lào; 20 cán bộ Ủy ban Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước

11. Công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và cải cách hành chính

- Căn cứ Nghị định 66/2022/NĐ-CP, UBĐT đã ban hành các quyết định Phê duyệt Đề án hợp nhất 3 Vụ Địa phương thành Vụ CTDT địa phương và đổi tên Trung tâm Thông tin thành Trung tâm Chuyển đổi số và các quyết định quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các vụ đơn vị cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBĐT theo Nghị định

66/2022/NĐ-CP; chuyên đổi vị trí việc làm cho công chức, viên chức thuộc các đơn vị; thẩm định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Vụ, đơn vị.

- Quyết định kiện toàn chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Văn phòng 1719; kiện toàn Hội đồng Học viện Dân tộc; thành lập Ban Quản lý các chương trình DA sử dụng nguồn tài trợ nước ngoài của UBNDT; Quyết định thành lập Tổ công tác và Quy chế hoạt động về Chương trình MTQG và Quyết định thành lập tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công của UBNDT...

- Tổ chức lễ tiếp nhận bàn giao các trường chuyên biệt từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về UBNDT; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, hoàn thiện biên bản bàn giao 05 trường chuyên biệt từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về UBNDT.

- Ban hành Quyết định Phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng của UBNDT nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031; thực hiện quy trình và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch chức danh lãnh đạo Ủy ban giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 gửi Ban Tổ chức Trung ương.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng; tuyển dụng; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; điều động; kỷ luật, cho thôi việc; thực hiện chế độ, chính sách... đối với công chức, viên chức, người lao động được thực hiện đúng quy định. Năm 2022, UBNDT đã phê duyệt Đề án thí điểm thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Dân tộc; kế hoạch tổ chức thực hiện và đăng thông báo thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Dân tộc trên các phương tiện truyền thông; hiện nay đang tiếp tục thực hiện các quy trình theo quy định;

- Báo cáo Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022, phương hướng nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2023 gửi Bộ Nội vụ; tổ chức Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 tại tỉnh Đắk Lắk.

12. Công tác thi đua, khen thưởng

Ngay từ đầu năm, UBNDT đã phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022 và ban hành các văn bản về công tác thi đua khen thưởng, đã tạo ra phong trào thi đua sôi nổi giữa các vụ, đơn vị, các cá nhân, góp phần thực hiện nhiệm vụ của UBNDT cơ bản đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Kết quả chủ yếu công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 như sau:

Đối với các danh hiệu khen cao: năm 2022, tham mưu trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cấp nhà nước, cụ thể tặng 01 Huân chương Độc lập hạng Ba, 02 Huân chương Lao động hạng Nhì cho 03 cá nhân có thành tích cống hiến và 01 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể (Báo Dân tộc và Phát triển). Hiện đang đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trình cấp có thẩm quyền theo quy định để các cá nhân thuộc UBNDT được nhận các hình thức khen thưởng của Nhà nước Lào.

Tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBNDT theo thành tích, chuyên đề, đột xuất cho 13 tập thể và 103 cá nhân có thành tích xuất sắc trong

thực hiện nhiệm vụ: Trường Hữu Nghị T78, Ngân hàng Chính sách xã hội, người có uy tín tỉnh Quảng Bình, thanh niên DTTS tiêu biểu, Trường PTDT nội trú tỉnh Lào Cai.

Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển CTDT” cho 20 cá nhân thuộc các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan UBĐT có đóng góp, công hiến trong CTDT.

Tổ chức Lễ Tuyên dương HSSV, thanh niên DTTS xuất sắc, tiêu biểu năm 2022: Sau quá trình tuyển chọn nghiêm túc, UBĐT chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức thành công Lễ Tuyên dương 142 HSSV, thanh niên DTTS xuất sắc, tiêu biểu đến từ 47 tỉnh, thành phố thuộc 50 dân tộc đã được chọn để tuyên dương. Tất cả 142 HSSV, thanh niên DTTS xuất sắc đã được tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT, đây là hoạt động diễn ra hàng năm, mang ý nghĩa giáo dục, nhân văn sâu sắc.

Công tác khen thưởng được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, nguyên tắc, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ và đúng đối tượng. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương trong thực hiện tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng, tạo động lực thực hiện tốt nhiệm vụ và đẩy mạnh các phong trào thi đua.

III. CÔNG TÁC DÂN TỘC Ở ĐỊA PHƯƠNG VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

1. Cấp ủy và chính quyền các tỉnh vùng dân tộc thiểu số và miền núi

Bám sát chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố vùng DTTS đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, các chương trình, dự án, CSĐT của Đảng, Nhà nước đảm bảo kịp thời và đúng quy định, góp phần thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và công tác an sinh xã hội trên địa bàn. Nội dung chỉ đạo CTDT, CSĐT đã được đưa vào Chương trình công tác của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Cấp ủy và chính quyền các địa phương đã lãnh chỉ đạo cơ quan làm CTDT cấp tỉnh, cấp huyện tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về CTDT; chủ động xây dựng kế hoạch, đề xuất phương án thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm ổn định phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn. CTDT đã được tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thích ứng với những diễn biến của dịch bệnh Covid-19, trong đó tập trung rà soát, tổng hợp và xây dựng trình Đề án thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn các tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022; phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết về nguyên tắc,

tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước; Nghị quyết về kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết về phân bổ dự toán vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Quyết định 1719; Nghị quyết Quy định nội dung, mức hỗ trợ và mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng; Nghị quyết về cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025... Đồng thời tiếp tục triển khai các chương trình, dự án, chính sách đã và đang còn thực hiện có hiệu quả, hỗ trợ thúc đẩy phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, bảo đảm an sinh xã hội, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho đồng bào DTTS, góp phần vào việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển KT-XH của địa phương.

Một số địa phương có điều kiện đặc thù tiếp tục thực hiện hoặc ban hành mới Nghị quyết chuyên đề, Quyết định về CSĐT đặc thù, tăng thêm nguồn lực và thực hiện nhiều giải pháp có hiệu quả nhằm xóa đói, giảm nghèo của địa phương.

Nhiều địa phương đã ban hành chính sách đặc thù với nguồn vốn địa phương cùng vốn TW để thực hiện nhanh mục tiêu đề ra.

(Chi tiết chính sách đặc thù của các địa phương theo Phụ lục 01)

2. Cơ quan công tác dân tộc các địa phương

Ban Dân tộc các địa phương tích cực tham mưu cho UBND tỉnh trong việc: Triển khai phân bổ kinh phí, giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG DTTS&MN các dự án, CSĐT năm 2022; tổ chức, hướng dẫn các huyện xây dựng các đề án, lựa chọn nhu cầu, đối tượng, lập kế hoạch; thành lập Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; xây dựng, ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động, CSĐT đặc thù của tỉnh để huy động nguồn lực, góp phần xóa đói giảm nghèo của địa phương.

Cơ quan CTDT các địa phương thường xuyên nắm bắt tình hình vùng đồng bào DTTS, kịp thời giải quyết những vấn đề nổi cộm phát sinh; tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện các CSĐT, phát hiện các khó khăn vướng mắc để tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả của dự án, chính sách; tổ chức cấp gạo cứu đói, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống dịch bệnh; thăm hỏi, động viên đồng bào DTTS nghèo, gia đình chính sách, người có công, người có uy tín, học sinh DTTS nghèo, gia đình ĐBKK... nhân dịp Tết cổ truyền dân tộc và các ngày Lễ lớn.

IV. CÔNG TÁC DÂN TỘC CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ XÃ HỘI TRUNG ƯƠNG

1. Về thực hiện công tác dân tộc của các Bộ, ngành, đoàn thể chính trị xã hội Trung ương

Năm 2022, các Bộ, ngành, đoàn thể chính trị xã hội Trung ương đã tích cực, chủ động phối hợp với UBND thực hiện CTDT. Thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP về CTDT, Nghị quyết 10/NQ-CP của Chính phủ, Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định 1719, các Bộ, ngành đã xây dựng và ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện NQ 10/NQ-CP thực hiện chiến lược CTDT đồng thời triển khai rà soát các CSDT để sửa đổi, bổ sung, nhằm thực hiện mục tiêu của Nghị quyết 88 QH14, Nghị quyết 120/QH 14, Quyết định 1719. Mười lăm Bộ, ngành, cơ quan, đoàn thể TW được giao nhiệm vụ và chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN hoàn thành ban hành/trình ban hành 21 văn bản quy định, hướng dẫn về cơ chế, chính sách phục vụ triển khai thực hiện chương trình.

Thực hiện chiến lược CTDT, các Bộ ngành đề xuất các đề án chính sách gửi UBND tổng hợp xây dựng chương trình hành động của Chính phủ thực hiện chiến lược CTDT, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Đến nay đã có Bộ, ngành, cơ quan Trung ương xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược CTDT. Một số Bộ, ngành đã sửa đổi, bổ sung, đề xuất xây dựng mới nhiều đề án, chính sách nhằm hỗ trợ phát triển KT-XH vùng DTTS&MN. Nhiều Bộ quản lý ngành đã xây dựng, ban hành chính sách mới như: Chính sách phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức DTTS trong thời kỳ mới; chính sách thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ vùng DTTS; chính sách đối với cán bộ về công tác ở địa bàn ĐBKK (Bộ Nội vụ); Đề án xây dựng cầu dân sinh đảm bảo an toàn giao thông vùng DTTS (Bộ Giao thông vận tải); Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo (Bộ Công thương); giáo dục giá trị văn hóa dân tộc cho học sinh DTTS, chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người DTTS (Bộ Giáo dục và Đào tạo); cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 (Bộ Thông tin và Truyền thông); Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số đến năm 2030”, Tổ chức các Ngày hội, Liên hoan, Hội thi, Hội nghị; các Lớp tập huấn, truyền dạy, xây dựng mô hình, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian cho đồng bào DTTS; Kiểm kê, ghi danh di sản văn hóa các DTTS...; Bộ Quốc phòng: tăng cường sỹ quan lực lượng vũ trang xuống các xã trọng điểm, các xã biên giới, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, phối hợp tuyên truyền vận động đồng bào DTTS. Bộ Tư pháp tăng cường chỉ đạo hướng dân và triển khai các hoạt động phổ biến pháp luật về dân tộc; phối hợp các tổ chức quốc tế mở nhiều lớp tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông ở ác địa phương vùng DTTS; thực hiện trợ giúp pháp lý cho 6480 lượt người DTTS. Bộ Công thương triển khai chương trình phát triển thương mại vùng núi, vùng sâu vùng xa, hải đảo giai đoạn 2021-2025 và chương trình phát triển thương mại biên giới đến năm 2025 và đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại vùng DTTS (năm 2022 đã phê duyệt 16 đề án hỗ trợ vùng với 3000 HTX, doanh nghiệp tham gia ...Hội Liên hiệp phụ nữ tổ chức các hội nghị tập huấn triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình

đăng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn I. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã chỉ đạo các cấp Hội triển khai thực hiện tuyên truyền chủ trương, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của chính phủ về CTDT và trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ nông dân xây dựng, phát triển 16 mô hình sản xuất năm 2022, gắn với việc thành lập 16 Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, giúp đỡ gần 400 hộ nông dân nghèo là người DTTS phát triển kinh tế với giá trị hơn chục tỷ đồng.

Theo báo cáo của Ngân hàng CSXH, ước đến 31/12/2022 tổng dư nợ tín dụng chính sách đạt 286.970 tỷ đồng với hơn 6,5 triệu hộ nghèo và cận nghèo và đối tượng chính sách khác, trong đó cho vay theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP ước đạt 2.780 tỷ đồng với 30.000 người vay. Bộ Giao thông vận tải đã hoàn thành: Đề án xây dựng 186 cầu treo dân sinh ở khu vực tập trung nhiều đồng bào DTTS sinh sống, đảm bảo ATGT với TMĐT1005 tỷ đồng trên địa bàn 28 tỉnh miền núi phía Bắc, miền Trung và Tây Nguyên; Chương trình “Nhịp cầu yêu thương”: huy động được 253 tỷ đồng để xây dựng được 44 cầu GTNT phục vụ đi lại vùng khó khăn; Dự án “Xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương” (LRAMP): Dự án có TMĐT 9.469,77 tỷ đồng (trong đó vốn vay WB 8.921,68 tỷ đồng, vốn đối ứng 548,09 tỷ đồng) nhằm đầu tư xây dựng 243 tuyến/1.238 km trên phạm vi 14 tỉnh với kinh phí 3.685,51 tỷ đồng; xây dựng 2.457 cầu dân sinh với kinh phí 5.695,53 tỷ đồng trên phạm vi 50 tỉnh.

Các Bộ ngành chủ trì hoặc tham gia các Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình MTQG năm 2022 tại các tỉnh nhiều tỉnh trên địa bàn vùng DTTS theo sự phân công của Ban Chỉ đạo.

Nhiều chính sách đặc thù hỗ trợ vùng DTTS&MN do các Bộ, ngành chủ trì quản lý, chỉ đạo ban hành những năm trước hoặc mới ban hành trong năm 2022 đã và đang thực hiện có hiệu quả. Tuy nhiên, quá trình thực hiện đã phát sinh một số bất cập trong thực tế và công tác phối hợp chỉ đạo giữa các Bộ, ngành, địa phương và đã một số kiến nghị cụ thể (chi tiết theo Phụ lục ... kèm theo). Đến nay một số Bộ được phân công nhiệm vụ thực hiện ban hành hướng dẫn vẫn chưa hoàn thành.

(Chi tiết các đề án, chính sách do các Bộ, ngành chủ trì xây dựng, quản lý, chỉ đạo thực hiện tại vùng DTTS&MN theo Phụ lục 02)

1. Về công tác phối hợp

Các Bộ chuyên ngành phối hợp chặt chẽ với UBND trong việc xây dựng CSĐT, các thông tư, thông tư liên tịch, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện chính sách. Các bộ tổng hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách Xã hội phối hợp với UBND xây dựng kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm của Chương trình MTQG DTTS&MN, các chính sách, chương

trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội phê duyệt và huy động nguồn vốn ODA từ Ailen, WB.

UBDT phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành trong việc định hướng, rà soát, góp ý xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách thực hiện tại vùng DTTS&MN; phối hợp xây dựng văn bản, thông tư hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện CSĐT.

Nhằm tăng cường thực hiện có hiệu quả lĩnh vực CTDT, tính đến năm 2022 có 18 cơ quan, đơn vị, bao gồm các Ban Đảng, cơ quan Quốc hội, Bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội,... ký 18 chương trình phối hợp, Chương trình hợp tác, Quy chế phối hợp, Bản ghi nhớ hợp tác,... (gọi tắt là CTPH) với UBDT giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo. Qua việc tổ chức triển khai thực hiện các CTPH đã phát huy sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, KT-XH, an ninh, quốc phòng vùng DTMN. Hiện nay, UBDT đang tiến hành đánh giá các CTPH công tác với từng Bộ, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; rà soát, bổ sung, điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện CTDT đạt kết quả tốt hơn.

(Chi tiết các chương trình phối hợp về CTDT giữa UBDT với Bộ, ban, ngành, tổ chức đoàn thể chính trị xã hội theo Phụ lục 03)

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC NĂM 2022

1. Những ưu điểm

1.1. Năm 2022, nhận thức về CTDT đã có sự chuyển biến rõ rệt trong hệ thống chính trị cả nước từ Trung ương đến địa phương. Các Bộ, Ban, ngành TW, địa phương đã có sự phối hợp chặt chẽ hơn, hiệu quả hơn, thể hiện nổi bật nhất là việc phối hợp triển khai và hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN, đề xuất các đề án trong chương trình hành động thực hiện chiến lược CTDT, thể hiện rõ trách nhiệm với vùng DTTS&MN.

1.2. UBDT đã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về CTDT, tham mưu cho Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kịp thời cụ thể hóa chủ trương của Đảng, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt thể hiện thành chương trình hành động, đề án, chính sách, kế hoạch công tác cụ thể đã nỗ lực triển khai khối lượng công việc lớn, nhiều nội dung trọng tâm, trọng điểm, sát với thực tế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. CTDT năm 2022 ở Trung ương và địa phương có nhiều chuyển biến rõ nét và kết quả nổi bật.

1.3. Tập trung tăng cường thể chế về công tác dân tộc:

Trọng tâm là ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, sửa đổi 7 thông tư, xây dựng đề án chuyển đổi số và ban hành các văn bản hướng dẫn theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương, thể hiện sự đổi mới tư

duy về xây dựng và thực hiện CSĐT. Các văn bản hướng dẫn có sự tham gia của các địa phương, sát thực tế hơn, phù hợp hơn với điều kiện vùng dân tộc.

1.4. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện các CSĐT trên cả nước. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, nắm sát tình hình dân tộc ở cơ sở.

1.5. Công tác thông tin, tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS được tăng cường; hợp tác quốc tế về CTDT tiếp tục được đẩy mạnh;

1.6. Thực hiện công tác kiện toàn, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm CTDT, năng lực đội ngũ cán bộ từng bước được nâng lên.

1.7. CTDT năm 2022 đã góp phần quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu chung về phát triển KT-XH. Sản xuất đã có bước phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa; tỷ lệ hộ nghèo giảm đạt chỉ tiêu đề ra, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ổn định và từng bước được cải thiện; kết cấu hạ tầng tiếp tục được tăng cường; công tác giáo dục, y tế ở vùng DTTS có nhiều tiến bộ; giá trị văn hóa dân tộc tiếp tục được quan tâm bảo tồn và phát huy; công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong vùng DTTS&MN có chuyển biến tích cực; hệ thống chính trị được xây dựng, củng cố và ngày càng phát triển; vùng DTTS&MN ổn định phát triển góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh - quốc phòng được giữ vững. Đồng bào các dân tộc đoàn kết, tin tưởng vào đường lối đổi mới, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao cảnh giác trước mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế; Bài học kinh nghiệm

2.1. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Về tình hình vùng DTTS&MN: Bên cạnh những thành tựu cơ bản trên, vùng DTTS&MN vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức và nhiều vấn đề bức xúc cần được tiếp tục giải quyết trong giai đoạn hiện nay, đó là: Kinh tế chậm phát triển so với tiềm năng của vùng và chưa vững chắc; kết cấu hạ tầng KT-XH thiếu và yếu kém, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Đời sống của đồng bào vùng DTTS&MN còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo vẫn còn cao. Công tác xóa đói giảm nghèo tuy có tiến bộ, song vẫn còn cao, giảm nghèo chưa bền vững; chênh lệch mức sống giữa vùng đồng bào DTTS với mặt bằng chung cả nước chậm được thu hẹp.

- Chất lượng giáo dục và nguồn nhân lực vùng DTTS&MN vẫn còn thấp. Việc thực hiện một số chính sách ưu đãi về giáo dục cho vùng DTTS&MN thu được những kết quả nhất định nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng và

chất lượng nguồn nhân lực, nguồn cán bộ cho sự phát triển bền vững của vùng DTTS&MN.

- Tình trạng phá rừng, khiếu kiện tranh chấp đất đai, buôn bán ma túy... vẫn còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố bất ổn; văn hóa truyền thống tốt đẹp của một số dân tộc đang bị mai một, nhất là tiếng nói chữ viết, trang phục của một số DTTS; hệ thống chính trị cơ sở một số nơi còn yếu, đặc biệt đội ngũ cán bộ chất lượng còn hạn chế, nhất là thiếu đội ngũ cán bộ người DTTS hoặc có nhưng việc đào tạo, bồi dưỡng vẫn còn nhiều bất cập.

- Chỉ đạo điều hành

+ Công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các Vụ, đơn vị trực thuộc UBND đôi lúc còn chậm, chất lượng tham mưu chưa cao, lãnh đạo UBND phải họp và cho ý kiến nhiều lần, mất nhiều thời gian, nhất là tham mưu trong xây dựng kế hoạch vốn chưa phù hợp, thiếu khả thi, phải trả lại vốn kế hoạch 2022 khá lớn; chất lượng xây dựng các Đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ còn hạn chế. Hết năm 2022, còn 5/8 đề án chưa được hoàn thành phải chuyển tiếp năm 2023; có 15/48 nhiệm vụ hoàn thành quá hạn; 8 nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành; còn 4 thông tư phải chuyển tiếp 2023.

+ Tiến độ xây dựng các văn bản hướng dẫn, quy định cơ chế tổ chức thực hiện và phân bổ vốn, triển khai thực hiện Chương trình MTQG vùng DTTS&MN nhìn chung còn chậm.

+ Việc thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 gặp khó khăn do có tiêu chí tỷ lệ hộ nghèo được tính tại thời điểm 31/12/2019 theo quy định tại khoản 3, điều 10 Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng CP về tiêu chí phân định vùng đồng bào DTTS&MN theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 - 2025. Hiện nay, UBND đang rà soát lại các xã thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 và sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

+ Việc chấp hành quy chế làm việc ở một số Vụ, đơn vị còn chưa nghiêm; có bộ phận cán bộ, công chức làm việc chưa tập trung, chất lượng tham mưu xây dựng một số đề án chưa được như mong đợi.

+ Một số bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện chính sách chưa được hướng dẫn, giải quyết, tháo gỡ kịp thời.

- Về thực hiện công tác dân tộc ở địa phương

+ Tổ chức thực hiện chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS & MN tiến độ chậm, tỷ lệ giải ngân rất thấp, quá trình thực hiện phát sinh một số khó khăn vướng mắc chậm được giải quyết tháo gỡ; một số địa

phương chưa quyết liệt, đến tháng 11/2022 vẫn còn một số địa phương chưa ban hành quyết định giao vốn Chương trình MTQG DTTS&MN.

+ Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thực hiện CSĐT ở một số địa phương còn chưa sâu sát, chậm phát hiện các khó khăn, vướng mắc, bất cập, sai sót.

+ Công tác theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các CSĐT ở nhiều địa phương còn hạn chế; chất lượng thông tin báo cáo chưa đầy đủ và kịp thời, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành chung.

+ Một số sở, ban ngành ở địa phương chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý, chỉ đạo thực hiện CTDT và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

+ Việc xây dựng tổ chức, bộ máy và cán bộ làm CTDT ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Đội ngũ cán bộ cơ sở nhiều nơi còn yếu, chất lượng cán bộ chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ.

b) Nguyên nhân:

- Đề án “Xác định thành phần, tên gọi của một số dân tộc và xây dựng danh mục các dân tộc Việt Nam” là nhiệm vụ lớn, có tác động ảnh hưởng đến nhiều mặt và đời sống tâm tư, tình cảm của người dân; cần tạo sự đồng thuận trong cộng đồng đối với những kiến nghị, đề xuất cụ thể liên quan đến một số dân tộc, vì vậy cần được tiến hành thận trọng và kỹ lưỡng, không tránh khỏi việc phải hoàn thiện, chỉnh sửa và củng cố hồ sơ nhiều lần.

- Do nội dung Chương trình MTQG DTTS&MN đầu tư tổng thể quy mô lớn với nhiều dự án, tiểu dự án thành phần; có nhiều Bộ, cơ quan trung ương tham gia chủ trì quản lý các dự án, tiểu dự án, nội dung thuộc Chương trình, do đó dẫn tới những sự chậm chễ trong việc tổng hợp, xác định và cân đối nguồn lực cho nội dung ưu tiên, hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình. Bên cạnh đó, quá trình triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về Chương trình MTQG DTTS&MN nằm trong mối liên quan chung về công tác chỉ đạo, điều hành với các Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (như hoàn thiện phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện 03 chương trình MTQG,...); Tiến độ hoàn thành Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG kéo dài hơn so với kế hoạch nên ảnh hưởng đến quá trình rà soát, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn do UBND chủ trì xây dựng, dẫn đến ảnh hưởng về tiến độ triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình.

- Công tác chỉ đạo, điều hành một số Vụ, đơn vị chưa sát sao, phản ứng chính sách chậm, chưa có những giải pháp mang tính đột phá. Năng lực, trình độ một số công chức còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao.

- Một số bộ, ngành, địa phương chưa coi trọng đúng mức vị trí, vai trò CTDT trong chỉ đạo, điều hành phát triển KT-XH; sự phối hợp giữa các Bộ, ngành trong triển khai thực hiện chính sách vẫn còn những hạn chế nhất định.

2.2. Bài học kinh nghiệm

Một là, có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phát huy sự đoàn kết, nhất trí, đồng lòng, qua đó huy động và phát huy tổng hợp sức mạnh của các địa phương vùng đồng bào DTTS&MN và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Luôn bám sát chủ trương của Đảng, tuân thủ Hiến pháp, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc.

Hai là, phải nắm chắc tình hình, nhận thức đúng đắn, thống nhất quan điểm trong chỉ đạo, điều hành và nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ đến kết quả cuối cùng. Trong chỉ đạo, điều hành, phải suy nghĩ, cân nhắc kỹ lưỡng, tư tưởng phải thông suốt, quyết tâm phải lớn, nỗ lực phải cao, hành động phải quyết liệt, hiệu quả, khẩn trương, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó.

Ba là, quyết liệt, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện CTDT và các chương trình, CSĐT từ Trung ương đến địa phương. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, địa phương. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân. Kịp thời tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện CSĐT.

Bốn là, Chủ động thông tin kịp thời, chính xác về tình hình vùng DTTS&MN..., công khai, minh bạch trong chỉ đạo, điều hành để củng cố niềm tin trong Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Động viên, khích lệ, khen thưởng kịp thời; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

Năm là, phương pháp, phong cách lãnh đạo, quản lý của lãnh đạo một số Bộ, ngành, địa phương cần linh hoạt. Đội ngũ cán bộ, công chức cần được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận, năng lực chuyên môn và kiến thức thực tiễn. Chú trọng tổng kết thực tiễn, bám sát thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo và từng bước xây dựng hoàn thiện lý luận; mạnh dạn, chủ động đề xuất cơ chế, chính sách mới vì sự phát triển và lợi ích chung.

VI. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ

Tổng hợp báo cáo, các địa phương trên cả nước có một số khó khăn, vướng mắc và kiến nghị chủ yếu sau:

1. Khó khăn, vướng mắc

a) Khó khăn, vướng mắc của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức đoàn thể Trung ương:

Trong quá trình thực hiện, một số Bộ ngành, cơ quan, tổ chức đoàn thể TW nêu một số khó khăn về kinh phí thực hiện, sự phối hợp với các địa phương.

(Chi tiết khó khăn, vướng mắc của các Bộ ngành, cơ quan, tổ chức đoàn thể TW

trong thực hiện CTDT và CSDT năm 2022 theo Phụ lục 04)

b) Khó khăn, vướng mắc của các địa phương:

- Trung ương chậm giao vốn đầu tư thực hiện Chương trình năm 2022 làm ảnh hưởng đến giao kế hoạch, tiến độ giải ngân, thanh quyết toán. TƯ chưa giao vốn sự nghiệp cả giai đoạn 2021-2025, địa phương gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng các dự án sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện chương trình, nhất là việc lựa chọn, xác định quy mô các dự án có thời gian thực hiện trong nhiều năm.

- Văn bản quy định và hướng dẫn của một số Bộ, ngành Trung ương còn chậm, không đồng nhất, nhiều thủ tục khó khăn trong công tác lập và giao kết hoạch giai đoạn 2021-2025 và triển khai thực hiện trong năm 2022. Một số bộ ngành Trung ương chưa ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình

- Việc triển khai thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 612/QĐ-UBND của UBND về phân định các xã, thôn ĐBKK nhưng chưa có chính sách chuyển tiếp nên việc triển khai các CSDT gặp nhiệm khó khăn (nhiều xã, thôn không còn được hưởng các chính sách như BHYT, HSSV, khoán bảo vệ rừng,...).

- Tổ chức bộ máy cơ quan làm CTDT cấp tỉnh, cấp huyện còn chưa phù hợp; số lượng biên chế còn ít, việc giải thể phòng dân tộc ở một số địa phương nên việc thực hiện nhiệm vụ gặp nhiều khó khăn. Năng lực cán bộ làm CTDT còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu

- Công tác báo cáo của cơ quan CTDT cấp huyện chưa đảm bảo theo quy định, gây khó khăn cho công tác cập nhật thông tin, nắm tình hình vùng DTTS chưa kịp thời, làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng tham mưu.

- Công tác phối hợp của một số sở, ngành và địa phương trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu báo cáo về công tác DTTS&MN đôi lúc chưa kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu

- Năm 2022 là năm đầu tiên thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN, có nhiều nội dung mới, nhiều chính sách tích hợp trong một chương trình với cơ chế khác nhau, nhiều tổ chức tham gia cùng thực hiện nên các địa phương gặp nhiều khó khăn trong công tác chỉ đạo, phối hợp triển khai;

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, giá cả phân bón và vật tư nông nghiệp tăng cao, giá sinh hoạt tăng ... làm cho đời sống của nhân dân (trong đó có đồng bào DTTS) gặp nhiều khó khăn

(Chi tiết các nhóm khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong thực hiện CTDT và CSDT năm 2022 theo Phụ lục 05)

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị, đề xuất của các Bộ ngành, cơ quan, tổ chức đoàn thể Trung

ương:

Từ các khó khăn vướng mắc, các Bộ ngành, cơ quan đoàn thể trung ương có một số kiến nghị.

(Chi tiết đề xuất, kiến nghị của các Bộ ngành, cơ quan, tổ chức đoàn thể TW trong thực hiện CTDT và CSDT năm 2022 theo Phụ lục 06)

b) Kiến nghị, đề xuất của địa phương

- Đề nghị TƯ ban hành các định mức hỗ trợ, đầu tư các dự án 1, dự án 2, dự án 5, dự án 9. UBND và các bộ, ngành liên quan sớm ban hành hướng dẫn cho các dự án còn lại.

- UBND cần có điều chỉnh, sửa đổi cụ thể hơn đối với Thông tư 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022

- Kiến nghị với Chính phủ: Sớm giao kế hoạch vốn sự nghiệp cả giai đoạn theo từng dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN để địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Ban hành sổ tay hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN, khung Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ các cấp thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2025; ban hành tài liệu tập huấn

- Kiến nghị Chính phủ xem xét có chính sách đặc thù hỗ trợ kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN trên địa bàn tỉnh với các xã, ấp ĐBKK không thuộc diện đầu tư của Chương trình MTQG DTTS&MN nhưng hộ nghèo DTTS còn rất cao, đời sống đồng bào còn khó khăn

- Kiến nghị UBND trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, rà soát lại việc phân định các xã, ấp vùng đồng bào DTTS theo trình độ phát triển

- UBND hướng dẫn và công nhận các thôn không thuộc thôn ĐBKK nhưng đáp ứng đủ tiêu chí 15% hộ đồng bào DTTS sinh sống theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là thôn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

(Chi tiết các nhóm đề xuất, kiến nghị của địa phương trong thực hiện CTDT và CSDT năm 2022 theo Phụ lục 07)

Phần thứ II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2023

I. Nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo, điều hành năm 2023

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2022, để Chương trình công tác năm 2023 và những năm tiếp theo đạt được các mục tiêu đề ra, tập thể lãnh đạo UBND tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của

Đảng, Quốc hội, Chính phủ; các văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến CTDT như: Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về CTDT trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

(2) Tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, trọng tâm là tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg để đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình; Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện Chương trình đúng tiến độ, hiệu quả, định kỳ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình;

(3) Triển khai Kế hoạch của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 52/2022/QH15 ngày 14/6/2022 của Quốc hội về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030”; tham mưu Chính phủ xây dựng Báo cáo của về kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 năm 2023.

(4) Tập trung xây dựng các đề án, CSĐT trong Chương trình công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023 (gồm 07 đề án, chính sách): (i) Đề án sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 10/01/2018 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới; (ii) Xây dựng Báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, năm 2023; (iii) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về CTDT; (iv) Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS; (v) Đề án nâng cao năng lực hệ thống cơ quan Thanh tra Dân tộc các cấp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; (vi) Đề án chuyển đổi số trong cơ quan làm CTDT theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; (vii) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế thưởng công trình phúc lợi cho các địa phương tiêu biểu, có thành tích xuất sắc

trong thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

(5) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các chương trình, CSDT để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của chính sách giai đoạn 2021-2030.

(6) Thực hiện việc trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của Đại biểu Quốc hội tại các kỳ họp; xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri liên quan đến việc thực hiện CTDT và CSDT.

(7) Tăng cường công tác theo dõi, nắm tình hình trên địa bàn vùng DTTS&MN, kịp thời cung cấp thông tin, báo cáo về CTDT, CSDT, đặc biệt là các điểm nóng về an ninh trật tự, tình hình thiên tai, dịch bệnh, môi trường,... giải quyết những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

(8) Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định 66/2022/NĐ-CP.

(9) Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 của Chính phủ theo Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022, trong đó: bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh; bảo đảm hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả giữa các biện pháp phòng, chống dịch với các biện pháp khôi phục và phát triển KT-XH; bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn vùng DTTS&MN.

(10) Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, thực hiện tốt chủ trương chuyển đổi số của Chính phủ, ứng dụng chuyển đổi số trong CTDT. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

II. Giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2023

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với phương châm sâu sát, quyết liệt. Đẩy mạnh phân cấp, phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm và quyền hạn cụ thể. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa các vụ, đơn vị, với Ban Dân tộc các địa phương. Phát huy vai trò của người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng bằng nhiều hình thức, nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Bố trí, sắp xếp công chức, người lao động phù hợp với chuyên môn, năng lực, trình độ của mỗi người tương ứng với vị trí việc làm.

- Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ.

- Triển khai nắm bắt, kiểm tra, trao đổi thông tin về tình hình CTDT và thực hiện CSDT của địa phương bằng nhiều hình thức (trực tiếp hoặc trực

tuyên); tổ chức sơ kết, đánh giá, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trong việc xây dựng văn bản, chính sách, công tác kiểm tra, giám sát CSĐT.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ sự hỗ trợ về nguồn lực và kỹ thuật đối với triển khai, tổ chức thực hiện các chương trình, CSĐT triển khai tại vùng DTTS&MN.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác dân tộc năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2023 của Ủy ban Dân tộc./.

Nơi nhận:

- Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh (để b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT;
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBĐT;
- Văn phòng Chính phủ (để ph/h);
- Hội đồng Dân tộc Quốc hội (để b/c);
- Trợ lý, Thư ký Phó Thủ tướng TT CP;
- Ủy ban TƯ MTTQVN;
- Ban Dân vận Trung ương;
- Cán bộ các Ban xây dựng Đảng;
- Cán bộ Văn phòng TƯ Đảng theo dõi UBĐT;
- Các Vụ, đơn vị thuộc UBĐT (để t/h);
- Công TTĐT UBĐT;
- Lưu: VT, TH (02b).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Hầu A Lệnh